

Số: 51 /CV-TrT

Hải Dương, ngày 13 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn doanh nghiệp thực hiện thẩm định giá tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung

- Tên tổ chức có tài sản thẩm định giá:** Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính
 - Tên tài sản thẩm định giá:** Máy tính để bàn, điều hòa nhiệt độ, bàn ghế lớp học (Có Phụ lục bảng kê chi tiết kèm theo).
 - Mục đích thẩm định giá:** Xác định giá trần cho danh mục hàng hóa thuộc danh mục mua sắm tập trung làm cơ sở trong việc đấu thầu mua sắm theo quy định.
 - Thời điểm thẩm định giá:** Tháng 02/2023
 - Tiêu chí lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá:**
Doanh nghiệp định giá được lựa chọn phải thuộc Danh sách công khai doanh nghiệp định giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá của Bộ Tài chính.
 - Hồ sơ năng lực gồm có:**
 - Hồ sơ pháp lý doanh nghiệp.
 - Bản mô tả năng lực kinh nghiệm.
 - Thời hạn và địa chỉ nộp hồ sơ:**
 - Thời hạn nộp hồ sơ: Các đơn vị đăng ký tham gia thẩm định giá đề nghị nộp hồ sơ trước 17h ngày 15/02/2023. Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính sẽ ưu tiên lựa chọn các doanh nghiệp đủ điều kiện hoạt động và nộp hồ sơ với thời gian sớm nhất để triển khai thương thảo ký kết hợp đồng thẩm định giá. Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện.
 - Trường hợp hồ sơ gửi qua đường bưu điện thì được tính theo dấu bưu điện đến trước 17h ngày kết thúc thời gian nhận hồ sơ.
 - Địa điểm nhận hồ sơ: Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính Địa chỉ: Số 40 Xuân Đài, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương;
- Rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Công TTin điện tử UBND tỉnh HD;
- Website Sở TC tỉnh HD;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Trang

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC TÀI SẢN MÁY TÍNH ĐỂ BÀN
(Kèm theo Thông báo số 21/TB-TT ngày 13 tháng 02 năm 2023
của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính)



STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
1	<p>Máy tính để bàn loại 1</p> <ul style="list-style-type: none">- Hãng sản xuất FPT ELEAD- Xuất xứ: Việt Nam- Model sản phẩm: F117i- Bộ vi xử lý: Bộ xử lý Intel Celeron G6900 (2 lõi, 2 luồng, 3.4Ghz) hoặc tương đương.- Bộ nhớ ram: ≥ 4GB DDR4- Ổ cứng: SSD dung lượng ≥ 240Gb- Bảng mạch chủ: Sử dụng chipset Intel\geq H610 Express Chipset hoặc tương đương.- Màn hình: Kích thước: ≥ 21 inch LED, Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$, sử dụng công nghệ chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính.- Vô máy và nguồn ≥ 550W- Bàn phím: chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính)- Chuột: chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính)- Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền- Bảo hành: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.	Bộ	144

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
2	<p>Máy tính để bàn loại 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất FPT ELEAD - Xuất xứ: Việt Nam - Model sản phẩm: F217i - Bộ vi xử lý: Intel Pentium G7400 (2 lõi, 4 luồng, 3.7 GHz) hoặc tương đương. - Bộ nhớ ram: $\geq 8\text{GB DDR4}$ - Ổ cứng: SSD dung lượng $\geq 256\text{GB}$ - Bảng mạch chủ: Sử dụng chipset Intel\geq H610 Express Chipset hoặc tương đương. - Màn hình: Kích thước: ≥ 21 inch LED, Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$, sử dụng công nghệ chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính - Vỏ máy và nguồn $\geq 550\text{W}$ - Bàn phím: chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) - Chuột: chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) - Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền - Bảo hành: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	573
3	<p>Máy tính để bàn loại 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất FPT ELEAD - Xuất xứ: Việt Nam - Model sản phẩm: F317i - Bộ vi xử lý: Intel Core i3 12.100 (4 lõi, 8 luồng, 3.3 Ghz up to 4.3Ghz) hoặc tương đương. - Bộ nhớ ram: Dung lượng $\geq 8\text{Gb DDR4}$ - Ổ cứng: SSD dung lượng $\geq 512\text{GB}$ - Bảng mạch chủ: Sử dụng chipset Intel\geq H610 Express Chipset hoặc tương đương. - Màn hình: Kích thước thước: ≥ 21 inch LED, Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$, sử dụng công nghệ chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính. - Vỏ máy và nguồn $\geq 550\text{W}$ - Bàn phím: Chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) - Chuột: Chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính) - Hệ điều hành: Windows 10 Home 64 bits bản quyền - Bảo hành: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	377

PHỤ LỤC 02: DANH MỤC TÀI SẢN ĐIỀU HÒA NHIỆT ĐỘ
 (Kèm theo Thông báo số 51/ TB-TT ngày 13 tháng 02 năm 2023
 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính)



STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
1	<p>Máy điều hòa nhiệt độ 1 HP (9.000 Btu/h) 1 chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Daikin - Nước sản xuất: Thái Lan - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: FTF25UV1V/RF25UV1V - Công suất lạnh ≥ 9.300 Btu/h (2,72kW) - Độ ồn dàn lạnh (cao nhất): ≤ 38 dB(A) - Độ ồn giàn nóng: ≤ 50 dB(A) - Môi chất (GAS sử dụng): R32 - Điện áp sử dụng: 1 pha, 220V - Hàng chính hãng, bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Bộ máy điều hòa nguyên kiện kèm điều khiển và công lắp đặt (Không bao gồm: vật tư, ống đồng, bảo ôn, giá treo, dây điện, phụ kiện lắp đặt,...) 	Bộ	50
2	<p>Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (12.000 Btu/h) 1 chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Daikin - Nước sản xuất: Thái Lan - Mode/ mã ký hiệu sản phẩm: FTF35UV1V/RF35UV1V - Công suất lạnh ≥ 11.100 Btu/h (3,26 kW) - Độ ồn dàn lạnh (cao nhất): ≤ 39 dB(A) - Độ ồn giàn nóng: ≤ 51 dB(A) - Môi chất (GAS sử dụng): R32 - Điện áp sử dụng: 1 pha, 220V - Hàng chính hãng, bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Bộ máy điều hòa nguyên kiện kèm điều khiển và công lắp đặt (Không bao gồm: vật tư, ống đồng, bảo ôn, giá treo, dây điện, phụ kiện lắp đặt,...) 	Bộ	129



STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
3	<p>Máy điều hòa nhiệt độ 2HP (18.000 Btu/h) 1 chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Daikin - Nước sản xuất: Thái Lan - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: FTC50NV1V/RC50NV1V - Công suất lạnh ≥ 17.100 Btu/h (5,02 kW) - Độ ồn dàn lạnh (cao nhất): ≤ 48 dB(A) - Độ ồn giàn nóng (cao nhất): ≤ 52 dB(A) - Môi chất (GAS sử dụng): R32 - Điện áp sử dụng: 1 pha, 220V - Hàng chính hãng, bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Bộ máy điều hòa nguyên kiện kèm điều khiển và công lắp đặt (Không bao gồm: vật tư, ống đồng, bảo ôn, giá treo, dây điện, phụ kiện lắp đặt,...) 	Bộ	166
4	<p>Máy điều hòa nhiệt độ 2.5HP (21.000 Btu/h) 1 chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Daikin - Nước sản xuất: Thái Lan - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: FTC60NV1V/RC60NV1V - Công suất lạnh ≥ 21.500 Btu/h (6,3 kW) - Độ ồn dàn lạnh (cao nhất): ≤ 48 dB(A) - Độ ồn giàn nóng (cao nhất): ≤ 53 dB(A) - Môi chất (GAS sử dụng): R32 - Điện áp sử dụng: 1 pha, 220V - Hàng chính hãng, bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Bộ máy điều hòa nguyên kiện kèm điều khiển và công lắp đặt (Không bao gồm: vật tư, ống đồng, bảo ôn, giá treo, dây điện, phụ kiện lắp đặt,...) 	Bộ	7
5	<p>Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (12.000 Btu/h) 2 chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Daikin - Nước sản xuất: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: FTHF35VAVMV/RHF35VAVMV - Công nghệ Inverter - Công suất lạnh ≥ 11.900 Btu/h (3,5 kW) - Công suất sưởi ≥ 11.900 Btu/h (3,5 kW) - Độ ồn dàn lạnh (cao nhất): ≤ 41 dB(A) - Độ ồn giàn nóng (cao nhất): ≤ 48 dB(A) - Môi chất (GAS sử dụng): R32 - Điện áp sử dụng: 1 pha, 220-240 V - Hàng chính hãng, bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Bộ máy điều hòa nguyên kiện kèm điều khiển và công lắp đặt (Không bao gồm: vật tư, ống đồng, bảo ôn, giá treo, dây điện, phụ kiện lắp đặt,...) 	Bộ	3

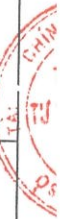
STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
6	<p>Máy điều hòa nhiệt độ 3.0 HP (25.000 Btu/h) 2 chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Daikin - Nước sản xuất: Thái Lan - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: FTHF71VVMV/RHF71VVMV - Công nghệ Inverter - Công suất lạnh ≥ 24.200 Btu/h (7,1 kW) - Công suất sưởi ≥ 24.200 Btu/h (7,1 kW) - Độ ồn dàn lạnh (cao nhất): ≤ 46 dB(A) - Độ ồn giàn nóng (cao nhất): ≤ 52 dB(A) - Môi chất (GAS sử dụng): R32 - Điện áp sử dụng: 1 pha, 220-240 V - Hàng chính hãng, bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Bộ máy điều hòa nguyên kiện kèm điều khiển và công lắp đặt (Không bao gồm: vật tư, ống đồng, bảo ôn, giá treo, dây điện, phụ kiện lắp đặt,...) 	Bộ	1



PHỤ LỤC: DANH MỤC TÀI SẢN BÀN GHẾ LỚP HỌC
 (Kèm theo Thông báo số 21/TB-TT ngày 13 tháng 02 năm 2023
 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính)



STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
1	<p>Cấu hình 1: Bàn ghế mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 02 chỗ ngồi liền không tựa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Xuân Hòa - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BSV-02-00A-CS - KT bàn: (R1200xS400xH750) mm - KT ghế: (R1200xS240xH450) mm - Mặt bàn, ngăn bàn và mặt ghế làm từ gỗ tự nhiên (gỗ cao su) và được phủ sơn bóng trên bề mặt để bảo vệ và giữ nguyên màu sắc của gỗ. - Độ dày mặt bàn, mặt ghế: $\geq 17\text{mm}$ - Độ dày ngăn bàn: $\geq 10\text{mm}$ - Khung bàn, khung ghế làm bằng các loại thép hộp $\geq (25 \times 50)\text{mm}$, $\geq (25 \times 25)\text{mm}$, $\geq (20 \times 20)\text{mm}$, độ dày $\geq 0.8\text{mm}$, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. 	Bộ	742
2	<p>Cấu hình 3: Bàn ghế mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 02 chỗ ngồi liền có tựa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Xuân Hòa - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BSV-03-00A-CS - KT bàn: (R1200xS400xH750) mm - KT ghế: (R1200xS240xH450) mm - Mặt bàn, ngăn bàn và mặt ghế làm từ gỗ cao su tự nhiên và được phủ sơn bóng trên bề mặt để bảo vệ và giữ nguyên màu sắc của gỗ. - Độ dày mặt bàn, mặt ghế: $\geq 17\text{mm}$ - Độ dày ngăn bàn: $\geq 10\text{mm}$ - Khung bàn, khung ghế làm bằng các loại thép hộp $\geq (25 \times 50)\text{mm}$, $\geq (25 \times 25)\text{mm}$, $\geq (20 \times 20)\text{mm}$, độ dày $\geq 0.8\text{mm}$, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. 	Bộ	175



STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
3	<p>Cấu hình 4: Bàn ghế mặt gỗ công nghiệp (gỗ MFC) 02 chỗ ngồi liền có tựa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Xuân Hòa - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BSV-03-00A - KT bàn: (R1200xS400xH750) mm - KT ghế: (R1200xS240xH450) mm - Mặt bàn, ngăn bàn và mặt ghế làm từ gỗ công nghiệp MFC. - Độ dày mặt bàn, mặt ghế: $\geq 17\text{mm}$ - Độ dày ngăn bàn: $\geq 10\text{mm}$ - Khung bàn, khung ghế làm bằng các loại thép hộp $\geq (25 \times 50)\text{mm}$, $\geq (25 \times 25)\text{mm}$, $\geq (20 \times 20)\text{mm}$, độ dày $\geq 0.8\text{mm}$, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. 	Bộ	155
4	<p>Cấu hình 5: Bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi mặt gỗ công nghiệp (gỗ Melamine) 1 bàn và 2 ghế rời cỡ số IV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BHS110-4 + GHS110-4 - KT bàn: (R1200xS500xC570) mm - KT ghế: (R310xS330xC340-600) mm. - Mặt bàn bằng gỗ Melamine, độ dày $\geq 17\text{ mm}$. Ngăn bàn bằng gỗ Melamine, độ dày $\geq 15\text{ mm}$. - Khung bàn: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 40)\text{mm}$, độ dày $\geq 0.8\text{mm}$, sơn tĩnh điện. - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ Melamine, độ dày $\geq 15\text{ mm}$ - Khung ghế: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 30)\text{mm}$, độ dày $\geq 0.8\text{mm}$, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	680

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
5	<p>Cấu hình 6: Bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi mặt gỗ công nghiệp (gỗ Melamine) 1 bàn và 2 ghế rời cỡ số V</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BHS110-5 +GHS110-5 - KT bàn: (R1200xS500xC630) mm - KT ghế: (R340xS360xC370-660) mm - Mặt bàn bằng gỗ Melamine, độ dày ≥ 17 mm. Ngăn bàn bằng gỗ Melamine, độ dày ≥ 15 mm. - Khung bàn: Khung chính bằng thép hộp $\geq (25 \times 50)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ Melamine, độ dày ≥ 15 mm. Khung ghế: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 40)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	262
6	<p>Cấu hình 7: Bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi mặt gỗ công nghiệp (gỗ Melamine) 1 bàn và 2 ghế rời cỡ số VI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BHS110-6 +GHS110-6 - KT bàn: (R1200xS500xC690) mm - KT ghế: (R360xS400xC410-720) mm - Mặt bàn bằng gỗ Melamine, độ dày ≥ 17 mm. Ngăn bàn bằng gỗ Melamine, độ dày ≥ 15 mm. - Khung bàn: Khung chính bằng thép hộp $\geq (25 \times 50)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ Melamine, độ dày ≥ 15 mm Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 40)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	102

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
7	<p>Cấu hình 8: Bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 1 bàn và 2 ghế rời cỡ số IV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BHS110-4G + GHS110-4G - KT bàn: (R1200xS500xC570) mm - KT ghế: (R310xS330xC340-600) mm. - Mặt bàn bằng gỗ cao su tự nhiên, độ dày ≥ 17 mm. Ngăn bàn bằng gỗ, độ dày ≥ 15 mm. - Khung bàn: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 40)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ cao su tự nhiên, độ dày ≥ 15 mm - Khung ghế: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 30)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	642
8	<p>Cấu hình 9: Bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 1 bàn và 2 ghế rời cỡ số V</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BHS110-5G + GHS110-5G - KT bàn: (R1200xS500xC630) mm - KT ghế: (R340xS360xC370-660) mm. - Mặt bàn bằng gỗ cao su tự nhiên, độ dày ≥ 17 mm. Ngăn bàn bằng gỗ, độ dày ≥ 15 mm. - Khung bàn: Khung chính bằng thép hộp $\geq (25 \times 50)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ cao su tự nhiên, độ dày ≥ 15 mm - Khung ghế: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 40)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	95

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
9	<p>Cấu hình 10: Bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 1 bàn và 2 ghế rời cỡ số VI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BHS110-6G + GHS110-6G - KT bàn: (R1200xS500xC690) mm - KT ghế: (R360xS400xC410-720) mm - Mặt bàn bằng gỗ cao su tự nhiên, độ dày ≥ 17mm. Ngăn bàn bằng gỗ, độ dày ≥ 15 mm. - Khung bàn: Khung chính bằng thép hộp $\geq (25 \times 50)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ cao su tự nhiên, độ dày ≥ 15 mm - Khung ghế: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 40)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Bộ	693
10	<p>Cấu hình 11: Bàn ghế học sinh tiểu học bán trú mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 01 bàn, 2 ghế rời cỡ số IV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BBT 103-4 + GBT103-4 - KT bàn: R1200xS(500-1000)x C570 mm - KT ghế: R310xS330xC(340-530)mm - Mặt bàn, mặt mở, ngăn bàn và mặt ghế làm từ gỗ tự nhiên (gỗ cao su) và được sơn bóng trên bề mặt để bảo vệ và giữ nguyên màu sắc của gỗ. - Độ dày mặt bàn, mặt mở, ngăn bàn, mặt ghế: ≥ 17mm. Đệm tựa ghế gỗ dày ≥ 15mm - Khung chính bàn làm bằng thép hộp $\geq (25 \times 25)$mm; Khung phụ và giằng làm bằng thép hộp $\geq (20 \times 20)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện - Khung ghế làm bằng thép hộp $\geq (20 \times 20)$mm, giằng sử dụng thép hộp $\geq (20 \times 30)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện - Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. 	Bộ	89

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
11	<p>Cấu hình 12: Bàn ghế học sinh tiểu học bán trú mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 01 bàn, 2 ghế rời cỡ số V</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BBT103-5 +GBT103-5 - KT bàn: R1200 x S(500-1000) x C630 mm - KT ghế: R340xS360xC(370-590)mm - Mặt bàn, mặt mở, ngăn bàn và mặt ghế làm từ gỗ tự nhiên (gỗ cao su) và được sơn bóng trên bề mặt để bảo vệ và giữ nguyên màu sắc của gỗ. - Độ dày mặt bàn, mặt mở, ngăn bàn, mặt ghế: ≥ 17mm. Đệm tựa ghế gỗ dày ≥ 15mm. - Khung chính bàn làm bằng thép hộp $\geq (25 \times 25)$mm; Khung phụ và giằng làm bằng các loại thép hộp $\geq (20 \times 20)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Khung ghế làm bằng thép hộp $\geq (20 \times 20)$mm, giằng sử dụng thép hộp $\geq (20 \times 30)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. <p>Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.</p>	Bộ	637
12	<p>Cấu hình 13: Bàn ghế học sinh tiểu học bán trú mặt gỗ tự nhiên (gỗ cao su) 01 bàn, 2 ghế rời cỡ số VI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BBT103-6 +GBT103-6 - KT bàn: R1200 x S(500-1000) x C690 mm - KT ghế: R360xS400xC(410-650)mm - Mặt bàn, mặt mở, ngăn bàn và mặt ghế làm từ gỗ tự nhiên (gỗ cao su) và được sơn bóng trên bề mặt để bảo vệ và giữ nguyên màu sắc của gỗ. - Độ dày mặt bàn, mặt mở, ngăn bàn, mặt ghế: ≥ 17mm. Đệm tựa ghế gỗ dày ≥ 15mm. - Khung chính bàn làm bằng thép hộp $\geq (25 \times 25)$mm; Khung phụ và giằng làm bằng các loại thép hộp $\geq (20 \times 20)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Khung ghế làm bằng thép hộp $\geq (20 \times 20)$mm, giằng sử dụng thép hộp $\geq (20 \times 30)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. - Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. <p>Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.</p>	Bộ	910

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
13	<p>Cấu hình 14: Bàn giáo viên bằng gỗ tự nhiên (gỗ cao su) có hộc, ngăn kéo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Xuân Hòa - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BGV-02A-CS - KT: (1200x600x750) mm - Mặt bàn, hộc và ngăn kéo gỗ tự nhiên (gỗ cao su) dày ≥ 18 mm. Khung chính bằng sắt hộp $\geq (30 \times 30)$mm, độ dày ống $\geq 0,8$mm, thanh giằng sắt hộp $\geq (30 \times 30)$mm, sơn tĩnh điện. Bàn có chấn quay xung quanh bằng gỗ, hộc bàn cánh mở có khóa. - Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. 	Chiếc	74
14	<p>Cấu hình 15: Ghế giáo viên gỗ tự nhiên (gỗ cao su)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Xuân Hòa - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: GGV-02A-CS - KT: (390x420x450/860) mm - Mặt và tựa ghế gỗ tự nhiên (gỗ cao su) dày ≥ 18mm ; Khung được làm bằng thép hộp $\geq (25 \times 25)$mm dày $\geq 0,8$mm sơn màu ghi. - Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. 	Chiếc	66
15	<p>Cấu hình 16: Ghế học sinh gỗ tự nhiên (gỗ cao su) cỡ số IV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: GHS110-4 - KT ghế: (R310xS330xC340-600) mm. - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ tự nhiên (gỗ cao su), độ dày ≥ 15 mm - Khung ghế: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 30)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. 	Chiếc	50
16	<p>Cấu hình 18: Ghế học sinh gỗ tự nhiên (gỗ cao su) cỡ số VI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: GHS110-6 - KT ghế: (R360xS400xC410-720) mm - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ cao su tự nhiên, độ dày ≥ 15 mm - Khung ghế: Khung chính bằng thép hộp $\geq (20 \times 40)$mm, độ dày ≥ 0.8mm, sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren, dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất 	Chiếc	280

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
17	<p>Cấu hình 19: Bàn máy tính (hoặc bàn ngoại ngữ) 02 chỗ ngồi chất liệu gỗ công nghiệp (gỗ MFC)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BH101 - Kích thước bàn: (R1200xS500xC1200)mm - Mặt bàn gỗ công nghiệp (gỗ MFC) màu vân gỗ ≥ 18mm; Chấn có kính dày ≥ 4mm; thành cạnh bằng gỗ công nghiệp (gỗ MFC) dày ≥ 15mm; ngăn kéo gỗ cố định, yếm bàn dài sát đất. Ngăn và yếm bàn dày ≥ 12mm. Khung thép hộp $\geq (20 \times 40)$mm sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 	Chiếc	112
18	<p>Cấu hình 21: Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BTN102 - Kích thước: (R1950xS1200xC1650)mm - Mặt bàn làm bằng nhựa Composite dày ≥ 25mm chịu được hóa chất, không cong vênh. Bàn có ngăn gỗ melamine dày ≥ 18mm có khoét lỗ cài ghê. Giá có ổ cắm điện tiện dụng gồm 2 ổ cắm 2 lỗ, không bao gồm các thiết bị đầu nối. Bàn có chậu rửa bằng nhựa Composite màu trắng, vòi nước và hệ thống cấp thoát nước, có gờ tránh tràn nước. Khung bàn bằng ống thép sơn tĩnh điện. Chân bàn thép hộp kích thước $\geq (30 \times 30)$mm dày ≥ 1mm sơn tĩnh điện. Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 	Chiếc	10
19	<p>Cấu hình 22: Bàn thí nghiệm phòng Vật lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: BTN101 - Kích thước bàn: (R1400xS700xC1350) mm - Mặt bàn được làm bằng nhựa Composite dày ≥ 22mm chịu được hóa chất, không cong vênh. Bàn có ngăn gỗ melamine ≥ 18mm có khoét lỗ cài ghê. Khung bàn làm bằng ống thép sơn tĩnh điện. Chân bàn thép hộp kích thước $\geq (30 \times 30)$ mm, giằng $\geq (20 \times 40)$ mm sơn tĩnh điện. Bàn có các lỗ để ống nghiệm. Giá có đính kèm 1 ổ điện cắm điện tiện dụng 2 lỗ, không bao gồm các thiết bị đầu nối. Lắp ghép bằng vít ren dễ dàng tháo lắp, vận chuyển. - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 	Chiếc	10

STT	Tên và đặc điểm tài sản	Đơn vị tính	Số lượng
20	<p>Cấu hình 23: Ghế học sinh đôn xoay dùng cho phòng học bộ môn (phòng tin học, ngoại ngữ, thí nghiệm, đa chức năng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: The One - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: GTN101 - KT: Ø355 x H550 mm - Ghế đôn ngồi cùng bàn thí nghiệm. Mặt ghế tròn đúc bằng nhựa composite dày ≥ 18mm. Đệm nhựa hoặc đệm gỗ Melamine $\geq \text{Ø}295$. Ghế có 3 chân bằng thép hàn liền vào trụ ghế, khung ống thép $\geq \text{Ø}50$ sơn tĩnh điện. - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 	Chiếc	127
21	<p>Cấu hình 24: Ghế gấp học sinh dùng cho phòng học bộ môn (phòng tin học, ngoại ngữ, thí nghiệm, đa chức năng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: Xuân Hòa - Xuất xứ: Việt Nam - Model/ mã ký hiệu sản phẩm: GM-02-00 - Kích thước: (L385xW390xH720) mm - Ghế gấp học sinh khung mạ Ni-Cr. Mặt ngồi và tựa lưng đệm mút bọc giả da. Khung ghế ống thép mạ phi $\geq \text{Ø}15.9$ - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 	Chiếc	316

